

LỊCH KIỂM TRA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2019 - 2020

Ngày kiểm tra	Thời gian	Môn kiểm tra	Ghi chú
Thứ hai 09/12/2019	7h30' - 9h00' 9h30' - 10h15'	Ngữ văn 8 Vật lý 8	Sáng
	13h00' - 14h30' 15h00' - 15h45'	Ngữ văn 6 Vật lý 6	Chiều
Thứ ba 10/12/2019	7h30' - 9h00' 9h30' - 10h15'	Ngữ văn 9 Vật lý 9	Sáng
	13h00' - 14h30' 15h00' - 15h45'	Ngữ văn 7 Vật lý 7	Chiều
Thứ tư 11/12/2019	7h30' - 9h00' 9h30' - 10h15'	Toán 8 Địa lí 8	Sáng
	13h00' - 14h30' 15h00' - 15h45'	Toán 6 Địa lí 6	Chiều
Thứ năm 12/12/2019	7h30' - 9h00' 9h30' - 10h15'	Toán 9 Địa lí 9	Sáng
	13h00' - 14h30' 15h00' - 15h45'	Toán 7 Địa lí 7	Chiều
Thứ sáu 13/12/2019	7h30' - 8h30' 9h00' - 9h45'	Tiếng Anh 8 Lịch sử 8	Sáng
	13h00' - 14h00' 14h30' - 15h15'	Tiếng Anh 6 Lịch sử 6	Chiều
Thứ hai 16/12/2019	7h30' - 8h30' 9h00' - 9h45'	Tiếng Anh 9 Lịch sử 9	Sáng
	13h00 - 14h00 14h30 - 15h15	Tiếng Anh 7 Lịch sử 7	Chiều
Thứ ba 17/12/2019	7h30' - 8h15' 8h45' - 9h30'	GDCD 8 Công nghệ 8	Sáng
	13h00' - 13h45' 14h15' - 15h00'	GDCD 6 Công nghệ 6	Chiều
Thứ tư 18/12/2019	7h30' - 8h15' 8h45' - 9h30'	GDCD 9 Công nghệ 9	Sáng
	13h00' - 13h45' 14h15' - 15h00'	GDCD 7 Công nghệ 7	Chiều
Thứ năm 19/12/2019	7h30' - 8h15' 8h45' - 9h30'	Sinh học 8 Hóa học 8	Sáng
	13h00' - 13h45'	Sinh học 6	Chiều
Thứ sáu 20/12/2019	7h30' - 8h15' 8h45' - 9h30'	Sinh học 9 Hóa học 9	Sáng
	13h00' - 13h45'	Sinh học 7	Chiều